

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: TPL23B2KH Năm học: 24-25
Mã MH/MĐ: MH08286 Học kỳ: 02
Tên MH/MĐ: Thực tập tốt nghiệp
Số TC: 8

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353801015299	Đoàn Văn	Dễ	01/01/1975				8	7.5	7.5			7.5		7.5
2	2353801015300	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	04/10/2003				8	7.0	7.0			7.0		7.1
3	2353801015302	MATH SA	RI	18/08/1968				8.5	7.5	8.5			8.0		8.0
4	2353801015303	Vũ Đình	Son	07/02/1998				8	8.0	8.0			8.0		8.0
5	2353801015305	Phạm Hồng	Thái	29/09/1981				8.5	7.5	8.5			8.0		8.0
6	2353801015306	Trần Thị	Thắm	20/07/1984				9	7.5	7.5			7.5		7.6
7	2353801015307	Nguyễn Phúc	Thành	17/04/1987				7	7.5	8.5			8.0		7.9
8	2353801015308	Đoàn Văn	Thi	06/09/1976				7	6.5	7.5			7.0		7.0
9	2353801015309	Hồ Văn	Thích	09/09/1982				8	7.0	7.0			7.0		7.1
10	2353801015310	Dương Bảo	Toàn	07/02/1986				8	7.5	7.5			7.5		7.5
11	2353801015311	Huỳnh Ngọc Thùy	Trang	15/01/1983				9	7.0	7.0			7.0		7.2
12	2353801015314	Huỳnh Ngọc	Trọng	19/01/2004				8	6.5	7.5			7.0		7.1
13	2353801015315	Lâm Trung	Trúc	21/03/2005				8	7.5	7.0			7.3		7.3
14	2353801015317	Phạm Văn	Tuấn	24/10/1976				8	6.5	7.5			7.0		7.1
15	2353801015318	Thái Văn	Út	15/03/1986				9	8.0	8.0			8.0		8.1
16	2353801015320	Lê Thị Kim	Yến	30/05/2003				8	7.5	7.0			7.3		7.3
17	2353801015376	Lê Nguyễn Thị Tú	Yên	18/10/2004				8	7.5	7.0			7.3		7.3

Châu Đốc, ngày 30 tháng 10 năm 2025

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng